

Bản án số: 40/2021/HS-ST

Ngày 26/03/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Thoại;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hồng Tuấn – Thư ký TAND huyện K, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyền- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/QĐST-HS ngày 23/3/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn M**, (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn V, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế Thống, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Bắc, sinh năm 1961; gia đình bị cáo có 03 anh em bị cáo là con thứ 03; Tiền án tiền sự: theo danh chỉ bản số 0379 lập ngày 04/11/2020 tại Công an huyện K, thành phố Hà Nội cấp thẻ hiện nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo ra đầu thú ngày 25/10/2020; tạm giữ từ ngày 26/10/2020 đến ngày 04/11/2020; hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/11/2020. (Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa)

**** Người bị hại:*** Anh Nguyễn Đức E - Sinh năm 1999; Trú tại: Thôn V, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/10/2020, Nguyễn M điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 29N1 – xxx.10 đi mua sắm. Khi đi đến khu vực gần Nhà văn hóa thôn V, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội thì M gặp anh Nguyễn Đức E, sinh năm 1999; HKTT: Thôn V, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội đang điều khiển xe máy đi theo chiều ngược lại. Do trước đó giữa M và anh E có phát sinh mâu thuẫn trong sinh hoạt cá nhân nên M đã chuẩn bị hung khí để trên xe máy để phòng thân. Khi thấy anh E, M liền điều khiển xe máy đến sát chỗ anh E để nói chuyện. Thấy vậy, anh E bước xuống xe nói “mày thích gì” thì M dùng tay phải lấy từ trong chiếc túi bóng đen mà M đang để trên xe máy ra 01 chiếc gậy rút 03 khúc. Tay trái M cầm con dao được bọc ngoài bằng túi bóng màu đen. Sau đó, M vừa cầm gậy rút 03 khúc vừa chạy đuổi theo và vọt vào người anh E 03 - 04 nhát nhưng không trúng. Anh E tiếp tục bỏ chạy đến quán ăn của chị Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1989; địa chỉ: V, T, K, Hà Nội thì bị M đuổi kịp. Anh E cầm 01 chiếc ghế nhựa giơ lên để đỡ gậy rồi tiếp tục bỏ chạy vào sân Nhà văn hóa thôn V. Sau đó, M tiếp tục đuổi theo anh E, đồng thời đổi gậy rút 3 khúc sang tay trái còn tay phải cầm con dao (vẫn để trong túi bóng màu đen) giơ lên cao chém theo chiều từ trên xuống dưới 01 nhát trúng vào lưng anh E làm rách túi bóng và khiến lưng anh E bị thương tích, chảy nhiều máu. Lúc này, M kéo túi bóng ra khỏi dao và tiếp tục đuổi theo anh E vòng quanh sân nhà văn hóa ra tới cổng chính khoảng 03m thì anh E bị ngã. Thấy vậy, M dùng dao chém từ trên xuống dưới 01 nhát trúng vào cổ tay phải của anh E. Sau đó anh E chạy sang quán bia và đứng núp sau chị Lan (chủ quán). Chị Lan và chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992; HKTT: J, Châu Khê, S, Bắc Ninh đứng ra can ngăn thì M không đuổi đánh anh E nữa. Sau đó, anh E được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Đức Giang, Hà Nội. Cùng ngày, M nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an xã T, huyện K để xin đầu thú.

Vật chứng Cơ quan điều tra, Công an huyện K thu giữ của Nguyễn M: - 01 chiếc gậy bằng kim loại tối màu, hình trụ, khi kéo ra có 03 khúc đường kính lần lượt là 3,5cm, 5cm và 9cm. Tổng chiều dài là 65cm, phần tay cầm dài 23cm được bọc lớp nhựa màu đen; - 01 con dao bằng kim loại, lưỡi mài sắc, dài khoảng 51cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, phần lưỡi dao có vết mẻ dài 5,5cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1281/TTPY ngày 16/12/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của anh Nguyễn Đức E như sau:

1. Vết thương, vết mổ vùng mặt sau trong cổ tay phải : 03%
 2. Vết thương đang liền sẹo vùng lưng bên phải : 02%.
 3. Gãy đầu dưới hai xương cẳng tay phải đã kết hợp xương trụ: 11%
 4. Đứt các gân cơ cổ - bàn – ngón tay phải. Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng của các tổn thương đề nghị giám định bổ sung nếu có căn cứ
 5. Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên
- Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe tạm thời là : 15% (mười lăm phần trăm) Tính theo phương pháp cộng lùi.

Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện K, Nguyễn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSGL ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K quyết định truy tố bị cáo Nguyễn M ra trước Tòa về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn M đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận đã có hành vi dùng dao bằng kim loại chém vào cổ tay phải và lưng bên phải của anh E gây thương tích, tỷ lệ tổn hại sức khỏe cho anh Nguyễn Đức E là 15%. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao bằng kim loại, gây kim loại cố ý gây thương tích đối với anh Nguyễn Đức E là sai, vi phạm pháp luật.

Người bị hại anh Nguyễn Đức E trình bày: Do chúng tôi còn trẻ nên đã xảy ra mâu thuẫn trước đó khoảng 01 tháng và dẫn đến hành vi phạm pháp luật của bị cáo M chứ trước đó tôi và M là người cùng thôn không có mâu thuẫn gì cả. Sau khi bị cáo gây thương tích cho tôi thì bị cáo và gia đình đã đến xin lỗi tôi và gia đình tôi, tôi thấy rằng sự việc xảy ra không ai mong muốn, tôi đã nhận tiền bồi thường của bị cáo và không có ý kiến yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự. Đề nghị HĐXX xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt tù cho bị cáo M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng số 18/CT-VKSGL ngày 02/02/2021. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn M phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Đề nghị áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo

Nguyễn M mức án phạt tù từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn M về nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

Vật xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS năm 2015; Điều 106 của BLTTHS, đề nghị tịch thu và tiêu hủy: - 01 chiếc gậy bằng kim loại tối màu, hình trụ, khi kéo ra có 03 khúc đường kính lần lượt là 3,5cm, 5cm và 9cm. Tổng chiều dài là 65cm, phần tay cầm dài 23cm được bọc lớp nhựa màu đen; - 01 con dao bằng kim loại, lưỡi mài sắc, dài khoảng 51cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, phần lưỡi dao có vết mẻ dài 5,5cm.

Bị cáo M sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi dùng dao bằng kim loại chém vào cổ tay phải và lưng bên phải của anh E gây thương tích, tỷ lệ tổn hại sức khỏe cho anh Nguyễn Đức E là 15% là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai người bị hại, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 1281/TTPY ngày 16/12/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội, lời khai của người làm chứng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ

sở xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/10/2020 tại khu vực Nhà văn hóa Thôn V, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội do có mâu thuẫn từ trước giữa anh E, bị cáo Nguyễn M đã thực hiện hành vi dùng dao bằng kim loại gây thương tích làm anh Nguyễn Đức E bị tổn hại sức khỏe tạm thời là 15%. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Kết luận giám định pháp y thương tích số 1281/TTPY ngày 16/12/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội xác định: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe tạm thời các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên của người bị hại Nguyễn Đức E là: 15%.

[4]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến thân thể, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng chỉ vì mâu thuẫn trong cuộc sống hàng ngày nên bị cáo dùng hung khí là dao bằng kim loại chém vào lưng và tay làm anh E bị thương tích tổn hại sức khỏe tạm thời là 15%. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị cáo nhất thời phạm tội, ngoài ra cách hành xử của người bị hại cũng đã tác động đến việc bị cáo phạm tội, bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và miễn hình phạt tù cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn M: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm một phần hình phạt và cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát và giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước và Pháp luật.

[7]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng số 18/CT-VKSGL ngày 02/02/2021 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn M ra trước tòa án về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn M như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nên cần chấp nhận.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9]. Vật xử lý chứng: Đối với 01 chiếc gậy bằng kim loại tối màu, hình trụ, khi kéo ra có 03 khúc đường kính lần lượt là 3,5cm, 5cm và 9cm. Tổng chiều dài là 65cm, phần tay cầm dài 23cm được bọc lớp nhựa màu đen và 01 con dao bằng kim loại, lưỡi mài sắc, dài khoảng 51cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, phần lưỡi dao có vết mẻ dài 5,5cm. Xét thấy đây là các vật chứng này liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn M** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48 (Bốn mươi tám)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn M cho UBND xã T, huyện K, Thành phố Hà Nội, để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc gậy bằng kim loại tối màu, hình trụ, khi kéo ra có 03 khúc đường kính lần lượt là 3,5cm, 5cm và 9cm. Tổng chiều dài là 65cm, phần tay cầm dài 23cm được bọc lớp nhựa màu đen; 01 con dao bằng kim loại, lưỡi mài sắc, dài khoảng 51cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, phần lưỡi dao có vết mẻ dài 5,5cm. *(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/02/2021 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).*

5. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- UBND xã T, K, Hà Nội
(Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội
- Công an, VKSND huyện K
- THADS huyện K
- Lưu: Vp; Hồ sơ

Đoàn Thành Nam

